**Bài 10. CUỘC CẢI CÁCH CỦA LÊ THÁNH TÔNG (THẾ KỈ XV)**

**(2 tiết)**

**A. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** HS biết:

- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.

**2. Năng lực:**

**-** Tìm hiểu lịch sử: Thông qua khai thác các nguồn sử liệu để nêu được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.

- Nhận thức và tư duy lịch sử:Thông qua khai thác thông tin tư liệu, quan sát hình ảnh để đánh giá được ý nghĩa của cuộc cải cách, những bài học rút ra từ cuộc cải cách Lê Thánh Tông.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục phẩm chất chăm chỉ; tự giác, tích cực tham gia các hoạt động học tập để giải quyết vấn đề.

- Có ý thức trân trọng những giá trị cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.

**B. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**1. Về thiết bị dạy học:** máy tính kết nối máy chiếu

**2. Về học liệu sử dụng trong bài:** SGK, tranh ảnh có liên quan đến bài học,

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC – GIÁO DỤC**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Gây kích thích sự hứng thú cho HS thông qua trò chơi tạo tâm thế cho HS tìm hiểu kiến thức mới

**b. Nội dung:** GV tổ chức trò chơi “Nhận diện lịch sử”. GV cung cấp thông tin về sự kiện: Năm 1428, khởi nghĩa Lam Sơn, cải cách, Hồng Đức, 36 năm và đặt câu hỏi: *Những gợi ý trên đây nhắc em nhớ lại vị vua nào trong lịch sử dân tộc Việt Nam? Em biết gì về nhân vật này?*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ: GV tổ chức trò chơi và đặt câu hỏi HS trả lời.

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ: HS hoạt động cá nhân, đưa ra đáp án.

**Bước 3:** GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV kết luận, nhận định: Trong tiến trình lịch sử Việt Nam thời kì quân chủ, Lê Thánh Tông là vị vua có nhiều công lao, được sử sách đánh giá cao, đặc biệt là việc tiến hành cải cách trên quy mô lớn: “Vua sáng lập chế độ, văn vật khả quan, mở mang đất đai, bờ cõi khá rộng, thực là bậc vua anh hùng tài lược”. Vậy cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông diễn ra trong bối cảnh nào? Nội dung cụ thể là gì? Kết quả và ý nghĩa ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài hôm nay.

**2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1 Tìm hiểu về bối cảnh lịch sử**

**a. Mục tiêu:** HS biết được bối cảnh lịch sử của cuộc cải cách Lê Thánh Tông

**b. Nội dung:** GV giới thiệu về nhân vật Lê Thánh Tông và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. GV giao nhiệm vụ cho HS hoạt động cá nhân đọc SGK và phần GV vừa giới thiệu, trả lời câu hỏi: *Em hãy trình bày bối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV giới thiệu về nhân vật Lê Thánh Tông và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.  - GV đặt câu hỏi: *Em hãy trình bày bối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:  - HS hoàn thành câu hỏi  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày và chia sẻ những nội dung có liên quan đến bài học.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang kiến thức mới | **1. Bối cảnh lịch sử**  - Về chính trị:  + Sau khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, triều Lê sơ bước đầu xây dựng bộ máy nhà nước mới, có kế thừa mô hình nhà nước thời Trần, Hồ.  + Từ thời Lê Thái Tổ đến Lê Nhân Tông, nội bộ triều đình Lê sơ có nhiều mâu thuẫn và biến động, đặc biệt là tình trạng phe cánh trong triều và sự lộng quyền của một bộ phận công thần.  - Về kinh tế xã hội:  + Nền kinh tế Đại Việt sau chiến tranh đã được phục hồi. Tuy vậy, chế độ ruộng đất vẫn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập. Một bộ phận nông dân thiếu ruộng đất canh tác, nguồn thu của nhà nước bị ảnh hưởng.  + Trong xã hội, nạn cường hào lộng hành và quan lại tham ô, nhũng nhiễu ngày càng nhức nhối, tình trạng coi thường pháp luật trở nên phổ biến.  => Trong bối cảnh đó, sau khi lên ngôi, Lê Thánh Tông từng bước tiến hành những chính sách cải cách quan trọng, đặc biệt là đối với hệ thống hành chính từ năm 1466 |

**Hoạt động 2.2 Tìm hiểu nội dung cải cách**

**a. Mục tiêu:** HS biết nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trên cách lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa

**b. Nội dung:** : GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, cung cấp tư liệu, lược đồ, nêu vấn đề cho HS nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi:

- Nhóm 1: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong tổ chức bộ máy chính quyền

- Nhóm 2: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong luật pháp, quân đội

- Nhóm 3: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong kinh tế, văn hóa. (báo cáo và tổng kết trong tiết 2)

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS thông qua hoạt động nhóm.

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 2SGK tr.68,69,70 và trả lời câu hỏi:  - Nhóm 1: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong tổ chức bộ máy chính quyền  - Nhóm 2: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong luật pháp, quân đội  - Nhóm 3: Trình bày nội dung cuộc cải cách của Lê Thánh Tông trong kinh tế, văn hóa.  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:  - HS quan sát lược đồ, tìm hiểu thông tin, tư liệu do GV cung cấp và HS tự sưu tầm được.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày nội dung:  + Tổ chức bộ máy chính quyền, luật pháp, quân đội  + Kinh tế, văn hóa  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV mở rộng thêm kiến thức  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức  - GV chuyển sang kiến thức mới. | **2. Nội dung cải cách**  a) Chính trị  \* Tổ chức bộ máy chính quyền  - Ở trung ương: Lê Thánh Tông tiến hành cải cách theo hướng hoàn thiện hệ thống cơ quan, tập trung quyền lực vào tay nhà vua, đồng thời tăng cường chế độ kiểm tra, giám sát và hỗ trợ lẫn nhau giữa các cơ quan.  + Nhiều cơ quan, chức quan cũ bị bãi bỏ, đặc biệt là những cơ quan, chức quan có nhiều quyền lực. Vị trí và vai trò của các chức quan đại thần suy giảm so với trước.  + Lục bộ trở thành 6 cơ quan chức năng cao cấp chủ chốt trong bộ máy triều đình, do nhà vua trực tiếp điều hành, chịu trách nhiệm trước nhà vua. Lục bộ cũng đồng thời chịu sự giám sát của Lục khoa tương ứng.  + Vua Lê Thánh Tông cho đặt thêm Lục tự, phụ trách một số nhiệm vụ cụ thể, như: Hồng lô tự phụ trách tổ chức xướng danh những người thi đỗ trong kì thi Đình; Đại lí tự phụ trách xét lại những án nặng (hình án) đã xử rồi....  + Hoàn thiện hệ thống các cơ quan chuyên môn như Thông chính ty, Quốc Tử Giám,...  - Ở địa phương: Lê Thánh Tông tổ chức lại hệ thống đơn vị hành chính, đồng thời thiết lập hệ thống cơ quan, chức quan quản lí từ đạo đến phủ, huyện châu, xã. Cụ thể:  + Chia cả nước từ 5 đạo trước đây thành 12 đạo thừa tuyên. Đến năm 1471 lập thêm đạo thừa tuyên thứ 13 (Quảng Nam). Hệ thống cơ quan phụ trách đạo thừa tuyên gồm: Đô ty (phụ trách quân sự), Thừa ty (phụ trách hành chính, thuế khoá), Hiến ty (phụ trách thanh tra, xét hỏi kiện tụng, tuần hành).  + Bãi bỏ cấp lộ, trấn cũ; thiết lập hệ thống phủ, huyện/châu, xã cùng hệ thống chức quan đứng đầu phủ, huyện/châu, xã gồm: tri phủ, tri huyện tri châu, xã trưởng.  - Lê Thánh Tông còn ban hành và thực hiện một số chính sách khác như:  + Hạn chế quyền lực của vương hầu, quý tộc;  + Quy định chế độ tuyển dụng, phẩm trật, lương bổng, khen thưởng, kỉ luật đối với quan lại cùng quy chế làm việc của các cơ quan;  + Quy định thể thức công văn, giấy tờ, trang phục, lễ nghi ở triều đình;  + Sử dụng khoa cử là hình thức tuyển chọn nhân sự chủ yếu cho bộ máy chính quyền các cấp;  \* Luật pháp:  - Dưới thời Lê Thánh Tông, bộ Quốc triều hình luật (còn được gọi là Luật Hồng Đức) được hoàn chỉnh và ban hành trên cơ sở bộ luật khởi thảo từ thời vua Lê Thái Tổ.  - Quốc triều hình luật thể hiện một số điểm mới và tiến bộ như:  + Có sự phân biệt hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ;  + Bảo vệ quyền lợi và địa vị của người phụ nữ;  + Quy định cụ thể về tố tụng.....  \* Quân đội:  - Từ năm 1466, hệ thống tổ chức quân đội Đại Việt được cải tổ trên quy mô lớn. Cả nước được chia thành 5 khu vực quân sự (Ngũ phủ quân). Mỗi phủ quân phụ trách từ hai đến ba địa phương lớn.  - Nhà nước có nhiều ưu đãi đối với binh lính, đặc biệt là việc ban cấp ruộng đất công.  - Kỉ luật quân đội và việc huấn luyện, tập trận, thao diễn võ nghệ hằng năm của quân đội được quy định chặt chẽ.  b) Kinh tế, văn hóa  \* Kinh tế:  - Năm 1477, Lê Thánh Tông ban hành chính sách lộc điền và chính sách quân điền.  + Chính sách lộc điền ban cấp ruộng đất cho quý tộc, quan lại cao cấp từ nhất phẩm đến tử phẩm theo quy chế thống nhất. (GV giải thích “lộc điền”)  + Chính sách quân điền phân chia ruộng đất công cho các hạng từ quan lại, binh lính, dẫn định đến người tàn tật, phụ nữ goá, trẻ mồ côi,.. (GV giải thích “quân điền”)  - Nhà nước cũng thực hiện chính sách khuyến khích khai khẩn đồn điền, mở rộng diện tích canh tác trên cả nước.  \* Văn hoá:  - Đề cao Nho giáo, đưa Nho giáo trở thành hệ tư tưởng độc tôn, chính thống của triều đình và toàn xã hội.  - Giáo dục - khoa cử được chú trọng và có nhiều đổi mới.  + Quốc Tử Giám được trùng tu, mở rộng trên quy mô lớn. Trường học công được mở rộng đến cấp phủ, huyện.  + Chế độ khoa cử được quy định chặt chẽ với 3 kì thi Hương, thi Hội, thi Đình định kì.  + Những người thi đỗ tiến sĩ được tôn vinh bằng những nghi thức như lễ xướng danh, vinh quy bái tổ, khắc tên trên văn bia tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám. |

**Hoạt động 2.3 Tìm hiểu về kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông**

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được kết quả, và phân tích ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông; rút ra bài học từ cuộc cải cách của Lê Thánh Tông có thể vận dụng trong công cuộc cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời câu hỏi:

*- Em hãy trình bày kết quả cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*

*- Em hãy trình bày ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, và trả lời câu hỏi:  *- Em hãy trình bày kết quả cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*  *- Em hãy trình bày ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:  - HS quan sát hình ảnh, tìm hiểu thông tin.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày nội dung:  + Kết quả cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.  + Ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức | **3. Kết quả, ý nghĩa**  - Kết quả:  + Đưa tới sự xác lập của thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền mang tính quan liêu theo đường lối pháp trị. Bộ máy nhà nước thời Lê sơ trở nên hoàn chỉnh, chặt chẽ.  + Đời sống kinh tế, xã hội, văn hoá của Đại Việt cũng có những biến đổi lớn, trong đó nổi bật là sự phát triển của nền kinh tế tiểu nông và sự thống trị của tư tưởng Nho giáo.  - Ý nghĩa:  + Thể hiện rõ tinh thần dân tộc của vương triều Lê sơ, đưa nhà nước Lê sơ đạt đến giai đoạn phát triển đỉnh cao.  + Đặt cơ sở cho hệ thống hành chính của Đại Việt nhiều thế kỉ sau đó. |

**3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi:

***Câu 1: Một trong những nội dung nào dưới đây thể hiện bối cảnh đất nước khi Lê Thánh tông lên ngôi hoàng đế?***

A. Bộ máy hành chính nhà nước chưa được củng cố.

B. Sau khi vua Lê Thái Tổ qua đời, các vua kế vị thường ít tuổi.

C. Nguy cơ diễn ra các mâu thuẫn nội bộ.

D. Đất nước đang gặp nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại.

***Câu 2: Nội dung nào dưới đây không thuộc nội dung cải cách hành chính của Lê Thánh Tông ở trung ương?***

A. Đứng đầu là vua, nắm mọi quyền hành.

B. Giúp vua có các quan đại thần như thái sư, thái phó, thái bảo, ….

C. Nhà nước đặt ra lục bộ, đứng đầu mỗi bộ là thượng thư.

D. Chia cả nước làm 13 đạo thừa tuyên.

***Câu 3: Vua Lê Thánh Tông cho biên soạn và ban hành bộ luật mới mang tên là gì?***

A. Hình luật. B. Hình thư.

C. Luật Gia Long. D. Luật Hồng Đức.

***Câu 4. “Một thước núi, một tấc sông của ta lẽ nào lại vứt bỏ…Kẻ nào dám đem một tấc đất của Thái Tổ làm mồi cho giặc, thì tội phải tru di” (Đại Việt sử ký toàn thư). Lời căn dặn trên của vua Lê Thánh Tông phản ánh điều gì?***

A. Ý thức về việc bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc.

B. Sách lược ngoại giao của nhà Lê với Trung Hoa.

C. Chính sách đoàn kết để bảo vệ chủ quyền dân tộc.

D. Chính sách Nam tiến của nhà Lê.

***Câu 5: Điểm khác biệt cơ bản giữa tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê sơ so với thời Lý – Trần là gì?***

A. Bộ máy nhà nước được hoàn chỉnh và tính tập quyền cao độ.

B. Quyền lực của nhà vua bị hạn chế bởi tể tướng và đại hành khiển.

C. Xuất hiện thêm 6 bộ tồn tại song song với tể tướng và đại hành khiển.

D. Nhà nước được xây dựng trên cơ sở pháp luật.

**c. Sản phẩm:**

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm:  *Câu 1: Một trong những nội dung nào dưới đây thể hiện bối cảnh đất nước khi Lê Thánh tông lên ngôi hoàng đế?*  A. Bộ máy hành chính nhà nước chưa được củng cố.  B. Sau khi vua Lê Thái Tổ qua đời, các vua kế vị thường ít tuổi.  C. Nguy cơ diễn ra các mâu thuẫn nội bộ.  D. Đất nước đang gặp nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại.  *Câu 2: Nội dung nào dưới đây* ***không*** *thuộc nội dung cải cách hành chính của Lê Thánh Tông ở trung ương?*  A. Đứng đầu là vua, nắm mọi quyền hành.  B. Giúp vua có các quan đại thần như thái sư, thái phó, thái bảo, ….  C. Nhà nước đặt ra lục bộ, đứng đầu mỗi bộ là thượng thư.  D. Chia cả nước làm 13 đạo thừa tuyên.  *Câu 3: Vua Lê Thánh Tông cho biên soạn và ban hành bộ luật mới mang tên là gì?*  A. Hình luật.  B. Hình thư.  C. Lê triều hình luật.  D. Luật Hồng Đức.  *Câu 4. “Một thước núi, một tấc sông của ta lẽ nào lại vứt bỏ…Kẻ nào dám đem một tấc đất của Thái Tổ làm mồi cho giặc, thì tội phải tru di” (Đại Việt sử ký toàn thư). Lời căn dặn trên của vua Lê Thánh Tông phản ánh điều gì?*  A. Ý thức về việc bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc.  B. Sách lược ngoại giao của nhà Lê với Trung Hoa.  C. Chính sách đoàn kết để bảo vệ chủ quyền dân tộc.  D. Chính sách Nam tiến của nhà Lê.  *Câu 5: Điểm khác biệt cơ bản giữa tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê sơ so với thời Lý – Trần là gì?*  A. Bộ máy nhà nước được hoàn chỉnh và tính tập quyền cao độ.  B. Quyền lực của nhà vua bị hạn chế bởi tể tướng và đại hành khiển.  C. Xuất hiện thêm 6 bộ tồn tại song song với tể tướng và đại hành khiển.  D. Nhà nước được xây dựng trên cơ sở pháp luật.  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:  - HS dựa vào kiến thức đã học, đưa ra câu trả lời.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận  - GV mời đại diện HS đưa ra đáp án.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức | **3. Luyện tập**  Câu 1: B  Câu 2: D  Câu 3: D  Câu 4: A  Câu 5: A |

**4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi:

*- Những kinh nghiệm hoặc bài học nào từ cuộc cải cách của Lê Thánh Tông có thể vận dụng trong công cuộc cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay?*

**c. Sản phẩm:** Quan điểm của HS

**d. Cách tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, trả lời câu hỏi:  - *Những kinh nghiệm hoặc bài học nào từ cuộc cải cách của Lê Thánh Tông có thể vận dụng trong công cuộc cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:  - HS dựa vào kiến thức đã học, đưa ra câu trả lời.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận  - GV mời đại diện HS đưa ra đáp án.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức | **4. Vận dụng**  Từ cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có thể vận dụng, kế thừa trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay:  - Các giá trị chính trị - pháp lý của Luật Hồng Đức phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của chế độ đất nước hiện tại như: chủ quyền thuộc về nhân dân; tôn trọng tính tối cao của luật; nêu cao tinh thần đoàn kết dân tộc…  - Kế thừa việc phá bỏ, khắc phục những điều tiêu cực, lệch lạc trong đường lối lãnh đạo.  - Tôn trọng tính khách quan của lịch sử.  - Kế thừa, tiếp thu luôn đi đôi với phát huy, nhân lên một tầm cao mới các giá trị của truyền thống pháp lý, góp phần bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc. |

**5. Hướng dẫn học bài cũ và chuẩn bị bài mới**

- HS đọc trước bài 11

- HS so sánh cuộc cải cách của Minh Mạng với cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.

|  |
| --- |
|  |